TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HSST
Ngày 24-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Quang Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đàm Thị Kim Thanh - Giáo viên

Bà Phạm Thị Oanh - Giáo viên

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Ông Lê Đình Vượng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2023/TLST-HS ngày 16/01/2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXXST-HS ngày 01/02/2023 đối với bị cáo:

Lữ V - Giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 17/9/2006 (tính đến thời điểm phạm tội là 16 tuổi 02 tháng 02 ngày); nơi sinh: Nghệ An; ĐKHKTT và chỗ ở: Bản Y ,xã Ya, huyện T, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: V Nam; dân tộc: Khơ Mú; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 07/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Lữ Văn V (đã chết) và con bà: Ốc Thị M, sinh năm 1982; TATS: Theo danh chỉ bản số 13 ngày 20/02/2022 do Công an huyện K lập và lý lịch bị can thì bị cáo có 01 tiền án: Bản án số 253/2022/HSST ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội xử phạt 03 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản.

Bị cáo ra đầu thú, tạm giữ ngày 11/12/2022, chuyển tạm giam ngày 20/12/2022; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội; có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo V là ông Lê Quang Đ - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Hà Nội; có mặt.

- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Ông Nguyễn Huy H - Bí thư Đoàn thanh niên xã B, huyện K, thành phố Hà Nội; có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Bá T, sinh năm 1972 - trú tại: Thôn 8, xã H, huyện K, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 18/11/2022, Lữ V đi xe bus từ L, T, K, Hà Nội đến khu nhà ở thấp tầng ở thôn 9, xã H, K, Hà Nội xem nhà nào có ai sơ hở thì vào trộm cắp tài sản bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. V đi vào căn nhà LK2-45 đang xây dựng, thấy không có người trông giữ nên đã nằm ngủ. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 19/11/2022, V đi lên tầng hai căn nhà LK2-45, trèo qua ban công để sang nhà LK2-46 của anh Nguyễn Bá T thấy cửa ban công tầng 2 không khóa. V mở cửa đi vào trong phòng ngủ thấy có người đang ngủ trên kệ đầu giường có 01 chiếc điện thoại iPhone 13 Pro Max màu xanh bản 256 GB; 01 chiếc điện thoại iPhone 11 Pro max màu xanh bản 256GB và 01 chiếc điện thoại iPhone 11 bản 128GB màu xanh, cả ba chiếc điện thoại đều có mật khẩu. V cầm 3 chiếc điện thoại cho vào các túi quần đang mặc rồi trèo qua ban công sang căn nhà LK2-45. Sau đó, V đi bộ về nhà trọ tại B, S, Bắc Ninh ngủ đến 9 giờ, V bắt xe bus đi đến số nhà 48 L, T bán 03 chiếc điện thoại trên cho anh Nguyễn Huy Dũng – sinh 1991, ở thôn Bo, Lang Thíp, Văn Yên, Yên Bái được số tiền 1.500.000 đồng đã chi tiêu cá nhân hết. Đến ngày 11/12/2022, V đến Công an xã H đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 191 ngày 15/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K kết luận: 01 Iphone 13 Pro Max màu xanh bản 256 GB, đã qua sử dụng có giá trị là 18.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu I phone 11 Pro max màu xanh bản 256GB, đã qua sử dụng có giá trị là 8.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 bản 128G, màu xanh, đã qua sử dụng có giá trị 5.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 31.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 13/CT-VKSGL ngày 16/01/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố bị cáo Lữ V về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo xác nhận lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và áp dụng mức hình phạt thấp nhất đối với bị cáo theo đề nghị của Viện Kiểm sát.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện K giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56; Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

- Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 08 đến 12 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản. Buộc bị cáo phải chấp hành 03 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản theo bản án hình sự sơ thẩm số 253/2022/HSST ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội. Tổng hợp hình phạt của nhiều bản án buộc bị cáo phải chấp hành từ 11 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/12/2022.

- Về trách nhiệm dân sự: Không.

- Về hình phạt bổ sung: Không.

Nói lời sau cùng, bị cáo không trình bày gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn nhận tội và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng huyện K là hợp pháp.

- Về tội danh:

[2]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, bản Kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có

trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 19/11/2022 tại số nhà LK2-46 thuộc thôn 9, H, K, Hà Nội, bị cáo Lữ V đã có hành vi trộm cắp của anh Nguyễn Bá T: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max màu xanh bản 256 GB, đã qua sử dụng có giá trị là 18.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Pro max màu xanh bản 256GB, đã qua sử dụng có giá trị là 8.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 bản 128G, màu xanh, đã qua sử dụng có giá trị 5.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 31.000.000 đồng.

[3]. Hành vi của bị cáo Lữ V đã có đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản". Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Viện Kiểm sát nhân dân huyện K đề nghị truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được Bộ luật Hình sự bảo vệ. Do vậy, cần phải nghiêm trị đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6]. Về tình tiết tăng nặng: Nhân thân của bị cáo đã có 01 tiền án: Bản án số 253/2022/HSST ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 03 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, hành vi phạm tội lần này của bị cáo diễn ra trong thời gian bị cáo đang bị Cơ quan điều tra Công an huyện K điều tra vụ án: Trộm cắp tài sản xảy ra ngày 03/10/2022 tại: Thôn Công Thôn, xã Yên Viên, huyện K, Hà Nội và đã bị Tòa án xét xử bằng bản án hình sự trên. Vì vậy, bị cáo không bị xác định là tái phạm. Do đó, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo ra đầu thú; bị cáo là dân tộc thiểu số, có H cảnh gia đình khó khăn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8]. Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội cùng nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét, bị cáo phạm tội khi mới 16 tuổi 02 tháng 02 ngày nên cần áp dụng nguyên tắc xử lý đối với

người chưa thành niên phạm tội theo quy định tại Điều 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nhận định ở trên để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ.

Bị cáo phải chịu tổng hợp hình phạt của nhiều bản án theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

- Về trách nhiệm dân sự:

[9]. Anh Nguyễn Bá T là bị hại không yêu cầu bị cáo Lữ V phải bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

- Về hình phạt bổ sung:

[10]. Xét thấy bị cáo là người phạm tội dưới 18 tuổi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

- Về các vấn đề khác:

[11]. Theo bị cáo Lữ V khai đã bán 01 chiếc điện thoại IPhone 13 Pro Max màu xanh bản 256 GB; 01 chiếc điện thoại IPhone 11 Pro max màu xanh bản 256GB và 01 chiếc điện thoại IPhone 11 bản 128GB màu xanh cho anh Nguyễn Huy Dũng nhưng anh Dũng không thừa nhận. Ngoài lời khai của V không còn tài liệu nào khác nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý Nguyễn Huy Dũng về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

[12]. Đối với USB của anh Nguyễn Bá T có hình ảnh liên quan đến đối tượng trong vụ án do anh T giao nộp, anh T không đề nghị lấy lại chiếc USB trên nên lưu giữ hồ sơ vụ án để làm chứng cứ.

- Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về mức hình phạt, về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về trách nhiệm dân sự, về hình phạt bổ sung và về các vấn đề khác là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về án phí:

[13]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuy nhiên, do bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo:

[14]. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lữ V 09 *(Chín)* tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản. Buộc bị cáo Lữ V phải chấp hành 03 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 253/2022/HSST ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội đã có hiệu lực pháp luật. Tổng hợp hình phạt của nhiều bản án, buộc bị cáo Lữ V phải chấp hành 12 *(Mười hai)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/12/2022.

2. Về hình phạt bổ sung: Không.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lữ V.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tống đạt bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quang Dũng

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- VKS ND huyện K;
- Công an huyện K;
- UBND xã Yên Na, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An (Thay cho thông báo kết quả xét xử);
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo và những người TGTT khác;
- Lưu.